**Kinh Đại Bát-Nhã Ba-La-Mật-Đa**

**(Trọn bộ 24 tập)**

**Hán dịch: Tam Tạng Pháp Sư Huyền Trang**

**Việt dịch: Hòa Thượng Thích Trí Nghiêm**

**Khảo dịch: Hòa Thượng Thích Thiện Siêu**

**Sàigòn 1998**

**--- o0o ---**

**Tập 4**

**Quyển Thứ 79**

**Hội Thứ Nhất**

**PHẨM THIÊN ĐẾ**

**Thứ 22 - 3**

**Lại nữa, Kiều Thi Ca! Bồ-tát Ma-ha-tát khi hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa, chẳng nên trụ đây là sắc, chẳng nên trụ đây là thọ tưởng hành thức. Vì cớ sao? Vì hữu sở đắc làm phương tiện vậy.**

**Kiều Thi Ca! Bồ-tát Ma-ha-tát khi hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa, chẳng nên trụ đây là nhãn xứ, chẳng nên trụ đây là nhĩ tỷ thiệt thân ý xứ. Vì cớ sao? Vì hữu sở đắc làm phương tiện vậy.**

**Kiều Thi Ca! Bồ-tát Ma-ha-tát khi hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa, chẳng nên trụ đây là sắc xứ, chẳng nên trụ đây là thanh hương vị xúc pháp xứ. Vì cớ sao? Vì hữu sở đắc làm phương tiện vậy.**

**Kiều Thi Ca! Bồ-tát Ma-ha-tát khi hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa, chẳng nên trụ đây là nhãn giới, chẳng nên trụ đây là sắc giới, nhãn thức giới và nhãn xúc, nhãn xúc làm duyên sanh ra các thọ. Vì cớ sao? Vì hữu sở đắc làm phương tiện vậy.**

**Kiều Thi Ca! Bồ-tát Ma-ha-tát khi hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa, chẳng nên trụ đây là nhĩ giới, chẳng nên trụ đây là thanh giới, nhĩ thức giới và nhĩ xúc, nhĩ xúc làm duyên sanh ra các thọ. Vì cớ sao? Vì hữu sở đắc làm phương tiện vậy.**

**Kiều Thi Ca! Bồ-tát Ma-ha-tát khi hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa, chẳng nên trụ đây là tỷ giới, chẳng nên trụ đây là hương giới, tỷ thức giới và tỷ xúc, tỷ xúc làm duyên sanh ra các thọ. Vì cớ sao? Vì hữu sở đắc làm phương tiện vậy.**

**Kiều Thi Ca! Bồ-tát Ma-ha-tát khi hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa, chẳng nên trụ đây là thiệt giới, chẳng nên trụ đây là vị giới, thiệt thức giới và thiệt xúc, thiệt xúc làm duyên sanh ra các thọ. Vì cớ sao? Vì hữu sở đắc làm phương tiện vậy.**

**Kiều Thi Ca! Bồ-tát Ma-ha-tát khi hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa, chẳng nên trụ đây là thân giới, chẳng nên trụ đây là xúc giới, thân thức giới và thân xúc, thân xúc làm duyên sanh ra các thọ. Vì cớ sao? Vì hữu sở đắc làm phương tiện vậy.**

**Kiều Thi Ca! Bồ-tát Ma-ha-tát khi hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa, chẳng nên trụ đây là ý giới, chẳng nên trụ đây là pháp giới, ý thức giới và ý xúc, ý xúc làm duyên sanh ra các thọ. Vì cớ sao? Vì hữu sở đắc làm phương tiện vậy.**

**Kiều Thi Ca! Bồ-tát Ma-ha-tát khi hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa, chẳng nên trụ đây là địa giới, chẳng nên trụ đây là thuỷ hoả phong không thức giới. Vì cớ sao? Vì hữu sở đắc làm phương tiện vậy.**

**Kiều Thi Ca! Bồ-tát Ma-ha-tát khi hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa, chẳng nên trụ đây là khổ thánh đế, chẳng nên trụ đây là tập diệt đạo thánh đế. Vì cớ sao? Vì hữu sở đắc làm phương tiện vậy.**

**Kiều Thi Ca! Bồ-tát Ma-ha-tát khi hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa, chẳng nên trụ đây là vô minh, chẳng nên trụ đây là hành, thức, danh sắc, lục xứ, xúc, thọ, ái, thủ, hữu, sanh, lão tử sầu thán khổ ưu não. Vì cớ sao? Vì hữu sở đắc làm phương tiện vậy.**

**Kiều Thi Ca! Bồ-tát Ma-ha-tát khi hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa, chẳng nên trụ đây là nội không, chẳng nên trụ đây là ngoại không, nội ngoại không, không không, đại không, thắng nghĩa không, hữu vi không, vô vi không, tất cánh không, vô tế không, tán không, vô biến dị không, bản tánh không, tự tướng không, cộng tướng không, nhất thiết pháp không, bất khả đắc không, vô tánh không, tự tánh không, vô tánh tự tánh không. Vì cớ sao? Vì hữu sở đắc làm phương tiện vậy.**

**Kiều Thi Ca! Bồ-tát Ma-ha-tát khi hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa, chẳng nên trụ đây là chơn như, chẳng nên trụ đây là pháp giới, pháp tánh, bất hư vọng tánh, bất biến dị tánh, bình đẳng tánh, ly sanh tánh, pháp định, pháp trụ, thật tế, hư không giới, bất tư nghì giới. Vì cớ sao? Vì hữu sở đắc làm phương tiện vậy.**

**Kiều Thi Ca! Bồ-tát Ma-ha-tát khi hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa, chẳng nên trụ đây là Bố thí Ba-la-mật-đa, chẳng nên trụ đây là Tịnh giới, An nhẫn, Tinh tiến, Tĩnh lự, Bát-nhã Ba-la-mật-đa. Vì cớ sao? Vì hữu sở đắc làm phương tiện vậy.**

**Kiều Thi Ca! Bồ-tát Ma-ha-tát khi hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa, chẳng nên trụ đây là bốn tĩnh lự, chẳng nên trụ đây là bốn vô lượng, bốn vô sắc định. Vì cớ sao? Vì hữu sở đắc làm phương tiện vậy.**

**Kiều Thi Ca! Bồ-tát Ma-ha-tát khi hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa, chẳng nên trụ đây là tám giải thoát, chẳng nên trụ đây là tám thắng xứ, chín thứ đệ định, mười biến xứ. Vì cớ sao? Vì hữu sở đắc làm phương tiện vậy.**

**Kiều Thi Ca! Bồ-tát Ma-ha-tát khi hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa, chẳng nên trụ đây là bốn niệm trụ, chẳng nên trụ đây là bốn chánh đoạn, bốn thần túc, năm căn, năm lực, bảy đẳng giác chi, tám thánh đạo chi. Vì cớ sao? Vì hữu sở đắc làm phương tiện vậy.**

**Kiều Thi Ca! Bồ-tát Ma-ha-tát khi hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa, chẳng nên trụ đây là không giải thoát môn, chẳng nên trụ đây là vô tướng, vô nguyện giải thoát môn. Vì cớ sao? Vì hữu sở đắc làm phương tiện vậy.**

**Kiều Thi Ca! Bồ-tát Ma-ha-tát khi hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa, chẳng nên trụ đây là năm nhãn, chẳng nên trụ đây là sáu thần thông. Vì cớ sao? Vì hữu sở đắc làm phương tiện vậy.**

**Kiều Thi Ca! Bồ-tát Ma-ha-tát khi hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa, chẳng nên trụ đây là Phật mười lực, chẳng nên trụ đây là bốn vô sở uý, bốn vô ngại giải, đại từ, đại bi, đại hỷ, đại xả, mười tám pháp Phật bất cộng. Vì cớ sao? Vì hữu sở đắc làm phương tiện vậy.**

**Kiều Thi Ca! Bồ-tát Ma-ha-tát khi hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa, chẳng nên trụ đây là pháp vô vong thất, chẳng nên trụ đây là tánh hằng trụ xả. Vì cớ sao? Vì hữu sở đắc làm phương tiện vậy.**

**Kiều Thi Ca! Bồ-tát Ma-ha-tát khi hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa, chẳng nên trụ đây là tất cả đà-la-ni môn, chẳng nên trụ đây là tất cả tam-ma-địa môn. Vì cớ sao? Vì hữu sở đắc làm phương tiện vậy.**

**Kiều Thi Ca! Bồ-tát Ma-ha-tát khi hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa, chẳng nên trụ đây là nhất thiết trí, chẳng nên trụ đây là đạo tướng trí, nhất thiết tướng trí. Vì cớ sao? Vì hữu sở đắc làm phương tiện vậy.**

**Kiều Thi Ca! Bồ-tát Ma-ha-tát khi hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa, chẳng nên trụ đây là Thanh văn thừa, chẳng nên trụ đây là Độc giác thừa, Vô thượng thừa. Vì cớ sao? Vì hữu sở đắc làm phương tiện vậy.**

**Kiều Thi Ca! Bồ-tát Ma-ha-tát khi hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa, chẳng nên trụ đây là Dự lưu quả, chẳng nên trụ đây là Nhất lai, Bất hoàn, A-la-hán quả, Độc giác, Bồ-tát, Như Lai. Vì cớ sao? Vì hữu sở đắc làm phương tiện vậy.**

**Kiều Thi Ca! Bồ-tát Ma-ha-tát khi hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa, chẳng nên trụ đây là Cực hỷ địa, chẳng nên trụ đây là Ly cấu địa, Phát quang địa, Diệm huệ địa, Cực nan thắng địa, Hiện tiền địa, Viễn hành địa, Bất động địa, Thiện huệ địa, Pháp vân địa. Vì cớ sao? Vì hữu sở đắc làm phương tiện vậy.**

**Kiều Thi Ca! Bồ-tát Ma-ha-tát khi hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa, chẳng nên trụ đây là Dị sanh địa, chẳng nên trụ đây là Chủng tánh địa, Đệ bát địa, Cụ kiến địa, Bạc địa, Ly dục địa, Dĩ biện địa, Độc giác địa, Bồ-tát địa, Như Lai địa. Vì cớ sao? Vì hữu sở đắc làm phương tiện vậy.**

**Lại nữa, Kiều Thi Ca! Bồ-tát Ma-ha-tát khi hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa, chẳng nên trụ sắc hoặc thường hoặc vô thường, chẳng nên trụ thọ tưởng hành thức hoặc thường hoặc vô thường. Chẳng nên trụ sắc hoặc lạc hoặc khổ, chẳng nên trụ thọ tưởng hành thức hoặc lạc hoặc khổ. Chẳng nên trụ sắc hoặc ngã hoặc vô ngã, chẳng nên trụ thọ tưởng hành thức hoặc ngã hoặc vô ngã. Chẳng nên trụ sắc hoặc tịnh hoặc bất tịnh, chẳng nên trụ thọ tưởng hành thức hoặc tịnh hoặc bất tịnh. Chẳng nên trụ sắc hoặc vắng lặng hoặc chẳng vắng lặng, chẳng nên trụ thọ tưởng hành thức hoặc vắng lặng hoặc chẳng vắng lặng. Chẳng nên trụ sắc hoặc xa lìa hoặc chẳng xa lìa, chẳng nên trụ thọ tưởng hành thức hoặc xa lìa hoặc chẳng xa lìa. Chẳng nên trụ sắc hoặc không hoặc bất không, chẳng nên trụ thọ tưởng hành thức hoặc không hoặc bất không. Chẳng nên trụ sắc hoặc hữu tướng hoặc vô tướng, chẳng nên trụ thọ tưởng hành thức hoặc hữu tướng hoặc vô tướng. Chẳng nên trụ sắc hoặc hữu nguyện hoặc vô nguyện, chẳng nên trụ thọ tưởng hành thức hoặc hữu nguyện hoặc vô nguyện. Vì cớ sao? Vì hữu sở đắc làm phương tiện vậy.**

**Lại nữa, Kiều Thi Ca! Bồ-tát Ma-ha-tát khi hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa, chẳng nên trụ nhãn xứ hoặc thường hoặc vô thường, chẳng nên trụ nhĩ tỷ thiệt thân ý xứ hoặc thường hoặc vô thường. Chẳng nên trụ nhãn xứ hoặc lạc hoặc khổ, chẳng nên trụ nhĩ tỷ thiệt thân ý xứ hoặc lạc hoặc khổ. Chẳng nên trụ nhãn xứ hoặc ngã hoặc vô ngã, chẳng nên trụ nhĩ tỷ thiệt thân ý xứ hoặc ngã hoặc vô ngã. Chẳng nên trụ nhãn xứ hoặc tịnh hoặc bất tịnh, chẳng nên trụ nhĩ tỷ thiệt thân ý xứ hoặc tịnh hoặc bất tịnh. Chẳng nên trụ nhãn xứ hoặc vắng lặng hoặc chẳng vắng lặng, chẳng nên trụ nhĩ tỷ thiệt thân ý xứ hoặc vắng lặng hoặc chẳng vắng lặng. Chẳng nên trụ nhãn xứ hoặc xa lìa hoặc chẳng xa lìa, chẳng nên trụ nhĩ tỷ thiệt thân ý xứ hoặc xa lìa hoặc chẳng xa lìa. Chẳng nên trụ nhãn xứ hoặc không hoặc bất không, chẳng nên trụ nhĩ tỷ thiệt thân ý xứ hoặc không hoặc bất không. Chẳng nên trụ nhãn xứ hoặc hữu tướng hoặc vô tướng, chẳng nên trụ nhĩ tỷ thiệt thân ý xứ hoặc hữu tướng hoặc vô tướng. Chẳng nên trụ nhãn xứ hoặc hữu nguyện hoặc vô nguyện, chẳng nên trụ nhĩ tỷ thiệt thân ý xứ hoặc hữu nguyện hoặc vô nguyện. Vì cớ sao? Vì hữu sở đắc làm phương tiện vậy.**

**Lại nữa, Kiều Thi Ca! Bồ-tát Ma-ha-tát khi hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa, chẳng nên trụ sắc xứ hoặc thường hoặc vô thường, chẳng nên trụ thanh hương vị xúc pháp xứ hoặc thường hoặc vô thường. Chẳng nên trụ sắc xứ hoặc lạc hoặc khổ, chẳng nên trụ thanh hương vị xúc pháp xứ hoặc lạc hoặc khổ. Chẳng nên trụ sắc xứ hoặc ngã hoặc vô ngã, chẳng nên trụ thanh hương vị xúc pháp xứ hoặc ngã hoặc vô ngã. Chẳng nên trụ sắc xứ hoặc tịnh hoặc bất tịnh, chẳng nên trụ thanh hương vị xúc pháp xứ hoặc tịnh hoặc bất tịnh. Chẳng nên trụ sắc xứ hoặc vắng lặng hoặc chẳng vắng lặng, chẳng nên trụ thanh hương vị xúc pháp xứ hoặc vắng lặng hoặc chẳng vắng lặng. Chẳng nên trụ sắc xứ hoặc xa lìa hoặc chẳng xa lìa, chẳng nên trụ thanh hương vị xúc pháp xứ hoặc xa lìa hoặc chẳng xa lìa. Chẳng nên trụ sắc xứ hoặc không hoặc bất không, chẳng nên trụ thanh hương vị xúc pháp xứ hoặc không hoặc bất không. Chẳng nên trụ sắc xứ hoặc hữu tướng hoặc vô tướng, chẳng nên trụ thanh hương vị xúc pháp xứ hoặc hữu tướng hoặc vô tướng. Chẳng nên trụ sắc xứ hoặc hữu nguyện hoặc vô nguyện, chẳng nên trụ thanh hương vị xúc pháp xứ hoặc hữu nguyện hoặc vô nguyện. Vì cớ sao? Vì hữu sở đắc làm phương tiện vậy.**

**Lại nữa, Kiều Thi Ca! Bồ-tát Ma-ha-tát khi hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa, chẳng nên trụ nhãn giới hoặc thường hoặc vô thường, chẳng nên trụ sắc giới, nhãn thức giới và nhãn xúc, nhãn xúc làm duyên sanh ra các thọ hoặc thường hoặc vô thường. Chẳng nên trụ nhãn giới hoặc lạc hoặc khổ, chẳng nên trụ sắc giới cho đến nhãn xúc làm duyên sanh ra các thọ hoặc lạc hoặc khổ. Chẳng nên trụ nhãn giới hoặc ngã hoặc vô ngã, chẳng nên trụ sắc giới cho đến nhãn xúc làm duyên sanh ra các thọ hoặc ngã hoặc vô ngã. Chẳng nên trụ nhãn giới hoặc tịnh hoặc bất tịnh, chẳng nên trụ sắc giới cho đến nhãn xúc làm duyên sanh ra các thọ hoặc tịnh hoặc bất tịnh. Chẳng nên trụ nhãn giới hoặc vắng lặng hoặc chẳng vắng lặng, chẳng nên trụ sắc giới cho đến nhãn xúc làm duyên sanh ra các thọ hoặc vắng lặng hoặc chẳng vắng lặng. Chẳng nên trụ nhãn giới hoặc xa lìa hoặc chẳng xa lìa, chẳng nên trụ sắc giới cho đến nhãn xúc làm duyên sanh ra các thọ hoặc xa lìa hoặc chẳng xa lìa. Chẳng nên trụ nhãn giới hoặc không hoặc bất không, chẳng nên trụ sắc giới cho đến nhãn xúc làm duyên sanh ra các thọ hoặc không hoặc bất không. Chẳng nên trụ nhãn giới hoặc hữu tướng hoặc vô tướng, chẳng nên trụ sắc giới cho đến nhãn xúc làm duyên sanh ra các thọ hoặc hữu tướng hoặc vô tướng. Chẳng nên trụ nhãn giới hoặc hữu nguyện hoặc vô nguyện, chẳng nên trụ sắc giới cho đến nhãn xúc làm duyên sanh ra các thọ hoặc hữu nguyện hoặc vô nguyện. Vì cớ sao? Vì hữu sở đắc làm phương tiện vậy.**

**Lại nữa, Kiều Thi Ca! Bồ-tát Ma-ha-tát khi hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa, chẳng nên trụ nhĩ giới hoặc thường hoặc vô thường, chẳng nên trụ thanh giới, nhĩ thức giới và nhĩ xúc, nhĩ xúc làm duyên sanh ra các thọ hoặc thường hoặc vô thường. Chẳng nên trụ nhĩ giới hoặc lạc hoặc khổ, chẳng nên trụ thanh giới cho đến nhĩ xúc làm duyên sanh ra các thọ hoặc lạc hoặc khổ. Chẳng nên trụ nhĩ giới hoặc ngã hoặc vô ngã, chẳng nên trụ thanh giới cho đến nhĩ xúc làm duyên sanh ra các thọ hoặc ngã hoặc vô ngã. Chẳng nên trụ nhĩ giới hoặc tịnh hoặc bất tịnh, chẳng nên trụ thanh giới cho đến nhĩ xúc làm duyên sanh ra các thọ hoặc tịnh hoặc bất tịnh. Chẳng nên trụ nhĩ giới hoặc vắng lặng hoặc chẳng vắng lặng, chẳng nên trụ thanh giới cho đến nhĩ xúc làm duyên sanh ra các thọ hoặc vắng lặng hoặc chẳng vắng lặng. Chẳng nên trụ nhĩ giới hoặc xa lìa hoặc chẳng xa lìa, chẳng nên trụ thanh giới cho đến nhĩ xúc làm duyên sanh ra các thọ hoặc xa lìa hoặc chẳng xa lìa. Chẳng nên trụ nhĩ giới hoặc không hoặc bất không, chẳng nên trụ thanh giới cho đến nhĩ xúc làm duyên sanh ra các thọ hoặc không hoặc bất không. Chẳng nên trụ nhĩ giới hoặc hữu tướng hoặc vô tướng, chẳng nên trụ thanh giới cho đến nhĩ xúc làm duyên sanh ra các thọ hoặc hữu tướng hoặc vô tướng. Chẳng nên trụ nhĩ giới hoặc hữu nguyện hoặc vô nguyện, chẳng nên trụ thanh giới cho đến nhĩ xúc làm duyên sanh ra các thọ hoặc hữu nguyện hoặc vô nguyện. Vì cớ sao? Vì hữu sở đắc làm phương tiện vậy.**

**Lại nữa, Kiều Thi Ca! Bồ-tát Ma-ha-tát khi hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa, chẳng nên trụ tỷ giới hoặc thường hoặc vô thường; chẳng nên trụ hương giới, tỷ thức giới và tỷ xúc, tỷ xúc làm duyên sanh ra các thọ hoặc thường hoặc vô thường. Chẳng nên trụ tỷ giới hoặc lạc hoặc khổ, chẳng nên trụ hương giới cho đến tỷ xúc làm duyên sanh ra các thọ hoặc lạc hoặc khổ. Chẳng nên trụ tỷ giới hoặc ngã hoặc vô ngã, chẳng nên trụ hương giới cho đến tỷ xúc làm duyên sanh ra các thọ hoặc ngã hoặc vô ngã. Chẳng nên trụ tỷ giới hoặc tịnh hoặc bất tịnh, chẳng nên trụ hương giới cho đến tỷ xúc làm duyên sanh ra các thọ hoặc tịnh hoặc bất tịnh. Chẳng nên trụ tỷ giới hoặc vắng lặng hoặc chẳng vắng lặng, chẳng nên trụ hương giới cho đến tỷ xúc làm duyên sanh ra các thọ hoặc vắng lặng hoặc chẳng vắng lặng. Chẳng nên trụ tỷ giới hoặc xa lìa hoặc chẳng xa lìa, chẳng nên trụ hương giới cho đến tỷ xúc làm duyên sanh ra các thọ hoặc xa lìa hoặc chẳng xa lìa. Chẳng nên trụ tỷ giới hoặc không hoặc bất không, chẳng nên trụ hương giới cho đến tỷ xúc làm duyên sanh ra các thọ hoặc không hoặc bất không. Chẳng nên trụ tỷ giới hoặc hữu tướng hoặc vô tướng, chẳng nên trụ hương giới cho đến tỷ xúc làm duyên sanh ra các thọ hoặc hữu tướng hoặc vô tướng. Chẳng nên trụ tỷ giới hoặc hữu nguyện hoặc vô nguyện, chẳng nên trụ hương giới cho đến tỷ xúc làm duyên sanh ra các thọ hoặc hữu nguyện hoặc vô nguyện. Vì cớ sao? Vì hữu sở đắc làm phương tiện vậy.**

**Lại nữa, Kiều Thi Ca! Bồ-tát Ma-ha-tát khi hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa, chẳng nên trụ thiệt giới hoặc thường hoặc vô thường; chẳng nên trụ vị giới, thiệt thức giới và thiệt xúc, thiệt xúc làm duyên sanh ra các thọ hoặc thường hoặc vô thường. Chẳng nên trụ thiệt giới hoặc lạc hoặc khổ, chẳng nên trụ vị giới cho đến thiệt xúc làm duyên sanh ra các thọ hoặc lạc hoặc khổ. Chẳng nên trụ thiệt giới hoặc ngã hoặc vô ngã, chẳng nên trụ vị giới cho đến thiệt xúc làm duyên sanh ra các thọ hoặc ngã hoặc vô ngã. Chẳng nên trụ thiệt giới hoặc tịnh hoặc bất tịnh, chẳng nên trụ vị giới cho đến thiệt xúc làm duyên sanh ra các thọ hoặc tịnh hoặc bất tịnh. Chẳng nên trụ thiệt giới hoặc vắng lặng hoặc chẳng vắng lặng, chẳng nên trụ vị giới cho đến thiệt xúc làm duyên sanh ra các thọ hoặc vắng lặng hoặc chẳng vắng lặng. Chẳng nên trụ thiệt giới hoặc xa lìa hoặc chẳng xa lìa, chẳng nên trụ vị giới cho đến thiệt xúc làm duyên sanh ra các thọ hoặc xa lìa hoặc chẳng xa lìa. Chẳng nên trụ thiệt giới hoặc không hoặc bất không, chẳng nên trụ vị giới cho đến thiệt xúc làm duyên sanh ra các thọ hoặc không hoặc bất không. Chẳng nên trụ thiệt giới hoặc hữu tướng hoặc vô tướng, chẳng nên trụ vị giới cho đến thiệt xúc làm duyên sanh ra các thọ hoặc hữu tướng hoặc vô tướng. Chẳng nên trụ thiệt giới hoặc hữu nguyện hoặc vô nguyện, chẳng nên trụ vị giới cho đến thiệt xúc làm duyên sanh ra các thọ hoặc hữu nguyện hoặc vô nguyện. Vì cớ sao? Vì hữu sở đắc làm phương tiện vậy.**

**Lại nữa, Kiều Thi Ca! Bồ-tát Ma-ha-tát khi hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa, chẳng nên trụ thân giới hoặc thường hoặc vô thường; chẳng nên trụ xúc giới, thân thức giới và thân xúc, thân xúc làm duyên sanh ra các thọ hoặc thường hoặc vô thường. Chẳng nên trụ thân giới hoặc lạc hoặc khổ, chẳng nên trụ xúc giới cho đến thân xúc làm duyên sanh ra các thọ hoặc lạc hoặc khổ. Chẳng nên trụ thân giới hoặc ngã hoặc vô ngã, chẳng nên trụ xúc giới cho đến thân xúc làm duyên sanh ra các thọ hoặc ngã hoặc vô ngã. Chẳng nên trụ thân giới hoặc tịnh hoặc bất tịnh, chẳng nên trụ xúc giới cho đến thân xúc làm duyên sanh ra các thọ hoặc tịnh hoặc bất tịnh. Chẳng nên trụ thân giới hoặc vắng lặng hoặc chẳng vắng lặng, chẳng nên trụ xúc giới cho đến thân xúc làm duyên sanh ra các thọ hoặc vắng lặng hoặc chẳng vắng lặng. Chẳng nên trụ thân giới hoặc xa lìa hoặc chẳng xa lìa, chẳng nên trụ xúc giới cho đến thân xúc làm duyên sanh ra các thọ hoặc xa lìa hoặc chẳng xa lìa. Chẳng nên trụ thân giới hoặc không hoặc bất không, chẳng nên trụ xúc giới cho đến thân xúc làm duyên sanh ra các thọ hoặc không hoặc bất không. Chẳng nên trụ thân giới hoặc hữu tướng hoặc vô tướng, chẳng nên trụ xúc giới cho đến thân xúc làm duyên sanh ra các thọ hoặc hữu tướng hoặc vô tướng. Chẳng nên trụ thân giới hoặc hữu nguyện hoặc vô nguyện, chẳng nên trụ xúc giới cho đến thân xúc làm duyên sanh ra các thọ hoặc hữu nguyện hoặc vô nguyện. Vì cớ sao? Vì hữu sở đắc làm phương tiện vậy.**

**Lại nữa, Kiều Thi Ca! Bồ-tát Ma-ha-tát khi hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa, chẳng nên trụ ý giới hoặc thường hoặc vô thường; chẳng nên trụ pháp giới, ý thức giới và ý xúc, ý xúc làm duyên sanh ra các thọ hoặc thường hoặc vô thường. Chẳng nên trụ ý giới hoặc lạc hoặc khổ, chẳng nên trụ pháp giới cho đến ý xúc làm duyên sanh ra các thọ hoặc lạc hoặc khổ. Chẳng nên trụ ý giới hoặc ngã hoặc vô ngã, chẳng nên trụ pháp giới cho đến ý xúc làm duyên sanh ra các thọ hoặc ngã hoặc vô ngã. Chẳng nên trụ ý giới hoặc tịnh hoặc bất tịnh, chẳng nên trụ pháp giới cho đến ý xúc làm duyên sanh ra các thọ hoặc tịnh hoặc bất tịnh. Chẳng nên trụ ý giới hoặc vắng lặng hoặc chẳng vắng lặng, chẳng nên trụ pháp giới cho đến ý xúc làm duyên sanh ra các thọ hoặc vắng lặng hoặc chẳng vắng lặng. Chẳng nên trụ ý giới hoặc xa lìa hoặc chẳng xa lìa, chẳng nên trụ pháp giới cho đến ý xúc làm duyên sanh ra các thọ hoặc xa lìa hoặc chẳng xa lìa. Chẳng nên trụ ý giới hoặc không hoặc bất không, chẳng nên trụ pháp giới cho đến ý xúc làm duyên sanh ra các thọ hoặc không hoặc bất không. Chẳng nên trụ ý giới hoặc hữu tướng hoặc vô tướng, chẳng nên trụ pháp giới cho đến ý xúc làm duyên sanh ra các thọ hoặc hữu tướng hoặc vô tướng. Chẳng nên trụ ý giới hoặc hữu nguyện hoặc vô nguyện, chẳng nên trụ pháp giới cho đến ý xúc làm duyên sanh ra các thọ hoặc hữu nguyện hoặc vô nguyện. Vì cớ sao? Vì hữu sở đắc làm phương tiện vậy.**

**Lại nữa, Kiều Thi Ca! Bồ-tát Ma-ha-tát khi hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa, chẳng nên trụ địa giới hoặc thường hoặc vô thường; chẳng nên trụ thuỷ hoả phong không thức giới hoặc thường hoặc vô thường. Chẳng nên trụ địa giới hoặc lạc hoặc khổ, chẳng nên trụ thuỷ hoả phong không thức giới hoặc lạc hoặc khổ. Chẳng nên trụ địa giới hoặc ngã hoặc vô ngã, chẳng nên trụ thuỷ hoả phong không thức giới hoặc ngã hoặc vô ngã. Chẳng nên trụ địa giới hoặc tịnh hoặc bất tịnh, chẳng nên trụ thuỷ hoả phong không thức giới hoặc tịnh hoặc bất tịnh. Chẳng nên trụ địa giới hoặc vắng lặng hoặc chẳng vắng lặng, chẳng nên trụ thuỷ hoả phong không thức giới hoặc vắng lặng hoặc chẳng vắng lặng. Chẳng nên trụ địa giới hoặc xa lìa hoặc chẳng xa lìa, chẳng nên trụ thuỷ hoả phong không thức giới hoặc xa lìa hoặc chẳng xa lìa. Chẳng nên trụ địa giới hoặc không hoặc bất không, chẳng nên trụ thuỷ hoả phong không thức giới hoặc không hoặc bất không. Chẳng nên trụ địa giới hoặc hữu tướng hoặc vô tướng, chẳng nên trụ thuỷ hoả phong không thức giới hoặc hữu tướng hoặc vô tướng. Chẳng nên trụ địa giới hoặc hữu nguyện hoặc vô nguyện, chẳng nên trụ thuỷ hoả phong không thức giới hoặc hữu nguyện hoặc vô nguyện. Vì cớ sao? Vì hữu sở đắc làm phương tiện vậy.**

**Lại nữa, Kiều Thi Ca! Bồ-tát Ma-ha-tát khi hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa, chẳng nên trụ khổ thánh đế hoặc thường hoặc vô thường; chẳng nên trụ tập diệt đạo thánh đế hoặc thường hoặc vô thường. Chẳng nên trụ khổ thánh đế hoặc lạc hoặc khổ, chẳng nên trụ tập diệt đạo thánh đế hoặc lạc hoặc khổ. Chẳng nên trụ khổ thánh đế hoặc ngã hoặc vô ngã, chẳng nên trụ tập diệt đạo thánh đế hoặc ngã hoặc vô ngã. Chẳng nên trụ khổ thánh đế hoặc tịnh hoặc bất tịnh, chẳng nên trụ tập diệt đạo thánh đế hoặc tịnh hoặc bất tịnh. Chẳng nên trụ khổ thánh đế hoặc vắng lặng hoặc chẳng vắng lặng, chẳng nên trụ tập diệt đạo thánh đế hoặc vắng lặng hoặc chẳng vắng lặng. Chẳng nên trụ khổ thánh đế hoặc xa lìa hoặc chẳng xa lìa, chẳng nên trụ tập diệt đạo thánh đế hoặc xa lìa hoặc chẳng xa lìa. Chẳng nên trụ khổ thánh đế hoặc không hoặc bất không, chẳng nên trụ tập diệt đạo thánh đế hoặc không hoặc bất không. Chẳng nên trụ khổ thánh đế hoặc hữu tướng hoặc vô tướng, chẳng nên trụ tập diệt đạo thánh đế hoặc hữu tướng hoặc vô tướng. Chẳng nên trụ khổ thánh đế hoặc hữu nguyện hoặc vô nguyện, chẳng nên trụ tập diệt đạo thánh đế hoặc hữu nguyện hoặc vô nguyện. Vì cớ sao? Vì hữu sở đắc làm phương tiện vậy.**

**Lại nữa, Kiều Thi Ca! Bồ-tát Ma-ha-tát khi hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa, chẳng nên trụ vô minh hoặc thường hoặc vô thường; chẳng nên trụ hành, thức, danh sắc, lục xứ, xúc, thọ, ái, thủ, hữu, sanh, lão tử sầu thán khổ ưu não hoặc thường hoặc vô thường. Chẳng nên trụ vô minh hoặc lạc hoặc khổ, chẳng nên trụ hành cho đến lão tử sầu thán khổ ưu não hoặc lạc hoặc khổ. Chẳng nên trụ vô minh hoặc ngã hoặc vô ngã, chẳng nên trụ hành cho đến lão tử sầu thán khổ ưu não hoặc ngã hoặc vô ngã. Chẳng nên trụ vô minh hoặc tịnh hoặc bất tịnh, chẳng nên trụ hành cho đến lão tử sầu thán khổ ưu não hoặc tịnh hoặc bất tịnh. Chẳng nên trụ vô minh hoặc vắng lặng hoặc chẳng vắng lặng, chẳng nên trụ hành cho đến lão tử sầu thán khổ ưu não hoặc vắng lặng hoặc chẳng vắng lặng. Chẳng nên trụ vô minh hoặc xa lìa hoặc chẳng xa lìa, chẳng nên trụ hành cho đến lão tử sầu thán khổ ưu não hoặc xa lìa hoặc chẳng xa lìa. Chẳng nên trụ vô minh hoặc không hoặc bất không, chẳng nên trụ hành cho đến lão tử sầu thán khổ ưu não hoặc không hoặc bất không. Chẳng nên trụ vô minh hoặc hữu tướng hoặc vô tướng, chẳng nên trụ hành cho đến lão tử sầu thán khổ ưu não hoặc hữu tướng hoặc vô tướng. Chẳng nên trụ vô minh hoặc hữu nguyện hoặc vô nguyện, chẳng nên trụ hành cho đến lão tử sầu thán khổ ưu não hoặc hữu nguyện hoặc vô nguyện. Vì cớ sao? Vì hữu sở đắc làm phương tiện vậy.**

**Lại nữa, Kiều Thi Ca! Bồ-tát Ma-ha-tát khi hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa, chẳng nên trụ nội không hoặc thường hoặc vô thường; chẳng nên trụ ngoại không, nội ngoại không, không không, đại không, thắng nghĩa không, hữu vi không, vô vi không, tất cánh không, vô tế không, tán không, vô biến dị không, bản tánh không, tự tướng không, cộng tướng không, nhất thiết pháp không, bất khả đắc không, vô tánh không, tự tánh không, vô tánh tự tánh không hoặc thường hoặc vô thường. Chẳng nên trụ nội không hoặc lạc hoặc khổ, chẳng nên trụ ngoại không cho đến vô tánh tự tánh không hoặc lạc hoặc khổ. Chẳng nên trụ nội không hoặc ngã hoặc vô ngã, chẳng nên trụ ngoại không cho đến vô tánh tự tánh không hoặc ngã hoặc vô ngã. Chẳng nên trụ nội không hoặc tịnh hoặc bất tịnh, chẳng nên trụ ngoại không cho đến vô tánh tự tánh không hoặc tịnh hoặc bất tịnh. Chẳng nên trụ nội không hoặc vắng lặng hoặc chẳng vắng lặng, chẳng nên trụ ngoại không cho đến vô tánh tự tánh không hoặc vắng lặng hoặc chẳng vắng lặng. Chẳng nên trụ nội không hoặc xa lìa hoặc chẳng xa lìa, chẳng nên trụ ngoại không cho đến vô tánh tự tánh không hoặc xa lìa hoặc chẳng xa lìa. Chẳng nên trụ nội không hoặc không hoặc bất không, chẳng nên trụ ngoại không cho đến vô tánh tự tánh không hoặc không hoặc bất không. Chẳng nên trụ nội không hoặc hữu tướng hoặc vô tướng, chẳng nên trụ ngoại không cho đến vô tánh tự tánh không hoặc hữu tướng hoặc vô tướng. Chẳng nên trụ nội không hoặc hữu nguyện hoặc vô nguyện, chẳng nên trụ ngoại không cho đến vô tánh tự tánh không hoặc hữu nguyện hoặc vô nguyện. Vì cớ sao? Vì hữu sở đắc làm phương tiện vậy.**

**Lại nữa, Kiều Thi Ca! Bồ-tát Ma-ha-tát khi hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa, chẳng nên trụ chơn như hoặc thường hoặc vô thường; chẳng nên trụ pháp giới, pháp tánh, bất hư vọng tánh, bất biến dị tánh, bình đẳng tánh, ly sanh tánh, pháp định, pháp trụ, thật tế, hư không giới, bất tư nghì giới hoặc thường hoặc vô thường. Chẳng nên trụ chơn như hoặc lạc hoặc khổ, chẳng nên trụ pháp giới cho đến bất tư nghì giới hoặc lạc hoặc khổ. Chẳng nên trụ chơn như hoặc ngã hoặc vô ngã, chẳng nên trụ pháp giới cho đến bất tư nghì giới hoặc ngã hoặc vô ngã. Chẳng nên trụ chơn như hoặc tịnh hoặc bất tịnh, chẳng nên trụ pháp giới cho đến bất tư nghì giới hoặc tịnh hoặc bất tịnh. Chẳng nên trụ chơn như hoặc vắng lặng hoặc chẳng vắng lặng, chẳng nên trụ pháp giới cho đến bất tư nghì giới hoặc vắng lặng hoặc chẳng vắng lặng. Chẳng nên trụ chơn như hoặc xa lìa hoặc chẳng xa lìa, chẳng nên trụ pháp giới cho đến bất tư nghì giới hoặc xa lìa hoặc chẳng xa lìa. Chẳng nên trụ chơn như hoặc không hoặc bất không, chẳng nên trụ pháp giới cho đến bất tư nghì giới hoặc không hoặc bất không. Chẳng nên trụ chơn như hoặc hữu tướng hoặc vô tướng, chẳng nên trụ pháp giới cho đến bất tư nghì giới hoặc hữu tướng hoặc vô tướng. Chẳng nên trụ chơn như hoặc hữu nguyện hoặc vô nguyện, chẳng nên trụ pháp giới cho đến bất tư nghì giới hoặc hữu nguyện hoặc vô nguyện. Vì cớ sao? Vì hữu sở đắc làm phương tiện vậy.**

**Lại nữa, Kiều Thi Ca! Bồ-tát Ma-ha-tát khi hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa, chẳng nên trụ Bố thí Ba-la-mật-đa hoặc thường hoặc vô thường; chẳng nên trụ Tịnh giới, An nhẫn, Tinh tiến, Tĩnh lự, Bát-nhã Ba-la-mật-đa hoặc thường hoặc vô thường. Chẳng nên trụ Bố thí Ba-la-mật-đa hoặc lạc hoặc khổ, chẳng nên trụ Tịnh giới cho đến Bát-nhã Ba-la-mật-đa hoặc lạc hoặc khổ. Chẳng nên trụ Bố thí Ba-la-mật-đa hoặc ngã hoặc vô ngã, chẳng nên trụ Tịnh giới cho đến Bát-nhã Ba-la-mật-đa hoặc ngã hoặc vô ngã. Chẳng nên trụ Bố thí Ba-la-mật-đa hoặc tịnh hoặc bất tịnh, chẳng nên trụ Tịnh giới cho đến Bát-nhã Ba-la-mật-đa hoặc tịnh hoặc bất tịnh. Chẳng nên trụ Bố thí Ba-la-mật-đa hoặc vắng lặng hoặc chẳng vắng lặng, chẳng nên trụ Tịnh giới cho đến Bát-nhã Ba-la-mật-đa hoặc vắng lặng hoặc chẳng vắng lặng. Chẳng nên trụ Bố thí Ba-la-mật-đa hoặc xa lìa hoặc chẳng xa lìa, chẳng nên trụ Tịnh giới cho đến Bát-nhã Ba-la-mật-đa hoặc xa lìa hoặc chẳng xa lìa. Chẳng nên trụ Bố thí Ba-la-mật-đa hoặc không hoặc bất không, chẳng nên trụ Tịnh giới cho đến Bát-nhã Ba-la-mật-đa hoặc không hoặc bất không. Chẳng nên trụ Bố thí Ba-la-mật-đa hoặc hữu tướng hoặc vô tướng, chẳng nên trụ Tịnh giới cho đến Bát-nhã Ba-la-mật-đa hoặc hữu tướng hoặc vô tướng. Chẳng nên trụ Bố thí Ba-la-mật-đa hoặc hữu nguyện hoặc vô nguyện, chẳng nên trụ Tịnh giới cho đến Bát-nhã Ba-la-mật-đa hoặc hữu nguyện hoặc vô nguyện. Vì cớ sao? Vì hữu sở đắc làm phương tiện vậy.**

**Lại nữa, Kiều Thi Ca! Bồ-tát Ma-ha-tát khi hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa, chẳng nên trụ bốn tĩnh lự hoặc thường hoặc vô thường; chẳng nên trụ bốn vô lượng, bốn vô sắc định hoặc thường hoặc vô thường. Chẳng nên trụ bốn tĩnh lự hoặc lạc hoặc khổ, chẳng nên trụ bốn vô lượng, bốn vô sắc định hoặc lạc hoặc khổ. Chẳng nên trụ bốn tĩnh lự hoặc ngã hoặc vô ngã, chẳng nên trụ bốn vô lượng, bốn vô sắc định hoặc ngã hoặc vô ngã. Chẳng nên trụ bốn tĩnh lự hoặc tịnh hoặc bất tịnh, chẳng nên trụ bốn vô lượng, bốn vô sắc định hoặc tịnh hoặc bất tịnh. Chẳng nên trụ bốn tĩnh lự hoặc vắng lặng hoặc chẳng vắng lặng, chẳng nên trụ bốn vô lượng, bốn vô sắc định hoặc vắng lặng hoặc chẳng vắng lặng. Chẳng nên trụ bốn tĩnh lự hoặc xa lìa hoặc chẳng xa lìa, chẳng nên trụ bốn vô lượng, bốn vô sắc định hoặc xa lìa hoặc chẳng xa lìa. Chẳng nên trụ bốn tĩnh lự hoặc không hoặc bất không, chẳng nên trụ bốn vô lượng, bốn vô sắc định hoặc không hoặc bất không. Chẳng nên trụ bốn tĩnh lự hoặc hữu tướng hoặc vô tướng, chẳng nên trụ bốn vô lượng, bốn vô sắc định hoặc hữu tướng hoặc vô tướng. Chẳng nên trụ bốn tĩnh lự hoặc hữu nguyện hoặc vô nguyện, chẳng nên trụ bốn vô lượng, bốn vô sắc định hoặc hữu nguyện hoặc vô nguyện. Vì cớ sao? Vì hữu sở đắc làm phương tiện vậy.**

**Lại nữa, Kiều Thi Ca! Bồ-tát Ma-ha-tát khi hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa, chẳng nên trụ tám giải thoát hoặc thường hoặc vô thường; chẳng nên trụ tám thắng xứ, chín thứ đệ định, mười biến xứ hoặc thường hoặc vô thường. Chẳng nên trụ tám giải thoát hoặc lạc hoặc khổ, chẳng nên trụ tám thắng xứ, chín thứ đệ định, mười biến xứ hoặc lạc hoặc khổ. Chẳng nên trụ tám giải thoát hoặc ngã hoặc vô ngã, chẳng nên trụ tám thắng xứ, chín thứ đệ định, mười biến xứ hoặc ngã hoặc vô ngã. Chẳng nên trụ tám giải thoát hoặc tịnh hoặc bất tịnh, chẳng nên trụ tám thắng xứ, chín thứ đệ định, mười biến xứ hoặc tịnh hoặc bất tịnh. Chẳng nên trụ tám giải thoát hoặc vắng lặng hoặc chẳng vắng lặng, chẳng nên trụ tám thắng xứ, chín thứ đệ định, mười biến xứ hoặc vắng lặng hoặc chẳng vắng lặng. Chẳng nên trụ tám giải thoát hoặc xa lìa hoặc chẳng xa lìa, chẳng nên trụ tám thắng xứ, chín thứ đệ định, mười biến xứ hoặc xa lìa hoặc chẳng xa lìa. Chẳng nên trụ tám giải thoát hoặc không hoặc bất không, chẳng nên trụ tám thắng xứ, chín thứ đệ định, mười biến xứ hoặc không hoặc bất không. Chẳng nên trụ tám giải thoát hoặc hữu tướng hoặc vô tướng, chẳng nên trụ tám thắng xứ, chín thứ đệ định, mười biến xứ hoặc hữu tướng hoặc vô tướng. Chẳng nên trụ tám giải thoát hoặc hữu nguyện hoặc vô nguyện, chẳng nên trụ tám thắng xứ, chín thứ đệ định, mười biến xứ hoặc hữu nguyện hoặc vô nguyện. Vì cớ sao? Vì hữu sở đắc làm phương tiện vậy.**

**Lại nữa, Kiều Thi Ca! Bồ-tát Ma-ha-tát khi hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa, chẳng nên trụ bốn niệm trụ hoặc thường hoặc vô thường; chẳng nên trụ bốn chánh đoạn, bốn thần túc, năm căn, năm lực, bảy đẳng giác chi, tám thánh đạo chi hoặc thường hoặc vô thường. Chẳng nên trụ bốn niệm trụ hoặc lạc hoặc khổ, chẳng nên trụ bốn chánh đoạn cho đến tám thánh đạo chi hoặc lạc hoặc khổ. Chẳng nên trụ bốn niệm trụ hoặc ngã hoặc vô ngã, chẳng nên trụ bốn chánh đoạn cho đến tám thánh đạo chi hoặc ngã hoặc vô ngã. Chẳng nên trụ bốn niệm trụ hoặc tịnh hoặc bất tịnh, chẳng nên trụ bốn chánh đoạn cho đến tám thánh đạo chi hoặc tịnh hoặc bất tịnh. Chẳng nên trụ bốn niệm trụ hoặc vắng lặng hoặc chẳng vắng lặng, chẳng nên trụ bốn chánh đoạn cho đến tám thánh đạo chi hoặc vắng lặng hoặc chẳng vắng lặng. Chẳng nên trụ bốn niệm trụ hoặc xa lìa hoặc chẳng xa lìa, chẳng nên trụ bốn chánh đoạn cho đến tám thánh đạo chi hoặc xa lìa hoặc chẳng xa lìa. Chẳng nên trụ bốn niệm trụ hoặc không hoặc bất không, chẳng nên trụ bốn chánh đoạn cho đến tám thánh đạo chi hoặc không hoặc bất không. Chẳng nên trụ bốn niệm trụ hoặc hữu tướng hoặc vô tướng, chẳng nên trụ bốn chánh đoạn cho đến tám thánh đạo chi hoặc hữu tướng hoặc vô tướng. Chẳng nên trụ bốn niệm trụ hoặc hữu nguyện hoặc vô nguyện, chẳng nên trụ bốn chánh đoạn cho đến tám thánh đạo chi hoặc hữu nguyện hoặc vô nguyện. Vì cớ sao? Vì hữu sở đắc làm phương tiện vậy.**

**Lại nữa, Kiều Thi Ca! Bồ-tát Ma-ha-tát khi hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa, chẳng nên trụ không giải thoát môn hoặc thường hoặc vô thường; chẳng nên trụ vô tướng, vô nguyện giải thoát môn hoặc thường hoặc vô thường. Chẳng nên trụ không giải thoát môn hoặc lạc hoặc khổ, chẳng nên trụ vô tướng, vô nguyện giải thoát môn hoặc lạc hoặc khổ. Chẳng nên trụ không giải thoát môn hoặc ngã hoặc vô ngã, chẳng nên trụ vô tướng, vô nguyện giải thoát môn hoặc ngã hoặc vô ngã. Chẳng nên trụ không giải thoát môn hoặc tịnh hoặc bất tịnh, chẳng nên trụ vô tướng, vô nguyện giải thoát môn hoặc tịnh hoặc bất tịnh. Chẳng nên trụ không giải thoát môn hoặc vắng lặng hoặc chẳng vắng lặng, chẳng nên trụ vô tướng, vô nguyện giải thoát môn hoặc vắng lặng hoặc chẳng vắng lặng. Chẳng nên trụ không giải thoát môn hoặc xa lìa hoặc chẳng xa lìa, chẳng nên trụ vô tướng, vô nguyện giải thoát môn hoặc xa lìa hoặc chẳng xa lìa. Chẳng nên trụ không giải thoát môn hoặc không hoặc bất không, chẳng nên trụ vô tướng, vô nguyện giải thoát môn hoặc không hoặc bất không. Chẳng nên trụ không giải thoát môn hoặc hữu tướng hoặc vô tướng, chẳng nên trụ vô tướng, vô nguyện giải thoát môn hoặc hữu tướng hoặc vô tướng. Chẳng nên trụ không giải thoát môn hoặc hữu nguyện hoặc vô nguyện, chẳng nên trụ vô tướng, vô nguyện giải thoát môn hoặc hữu nguyện hoặc vô nguyện. Vì cớ sao? Vì hữu sở đắc làm phương tiện vậy.**

**Lại nữa, Kiều Thi Ca! Bồ-tát Ma-ha-tát khi hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa, chẳng nên trụ năm nhãn hoặc thường hoặc vô thường; chẳng nên trụ sáu thần thông hoặc thường hoặc vô thường. Chẳng nên trụ năm nhãn hoặc lạc hoặc khổ, chẳng nên trụ sáu thần thông hoặc lạc hoặc khổ. Chẳng nên trụ năm nhãn hoặc ngã hoặc vô ngã, chẳng nên trụ sáu thần thông hoặc ngã hoặc vô ngã. Chẳng nên trụ năm nhãn hoặc tịnh hoặc bất tịnh, chẳng nên trụ sáu thần thông hoặc tịnh hoặc bất tịnh. Chẳng nên trụ năm nhãn hoặc vắng lặng hoặc chẳng vắng lặng, chẳng nên trụ sáu thần thông hoặc vắng lặng hoặc chẳng vắng lặng. Chẳng nên trụ năm nhãn hoặc xa lìa hoặc chẳng xa lìa, chẳng nên trụ sáu thần thông hoặc xa lìa hoặc chẳng xa lìa. Chẳng nên trụ năm nhãn hoặc không hoặc bất không, chẳng nên trụ sáu thần thông hoặc không hoặc bất không. Chẳng nên trụ năm nhãn hoặc hữu tướng hoặc vô tướng, chẳng nên trụ sáu thần thông hoặc hữu tướng hoặc vô tướng. Chẳng nên trụ năm nhãn hoặc hữu nguyện hoặc vô nguyện, chẳng nên trụ sáu thần thông hoặc hữu nguyện hoặc vô nguyện. Vì cớ sao? Vì hữu sở đắc làm phương tiện vậy.**

**Lại nữa, Kiều Thi Ca! Bồ-tát Ma-ha-tát khi hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa, chẳng nên trụ Phật mười lực hoặc thường hoặc vô thường; chẳng nên trụ bốn vô sở uý, bốn vô ngại giải, đại từ, đại bi, đại hỷ, đại xả, mười tám pháp Phật bất cộng hoặc thường hoặc vô thường. Chẳng nên trụ Phật mười lực hoặc lạc hoặc khổ, chẳng nên trụ bốn vô sở uý cho đến mười tám pháp Phật bất cộng hoặc lạc hoặc khổ. Chẳng nên trụ Phật mười lực hoặc ngã hoặc vô ngã, chẳng nên trụ bốn vô sở uý cho đến mười tám pháp Phật bất cộng hoặc ngã hoặc vô ngã. Chẳng nên trụ Phật mười lực hoặc tịnh hoặc bất tịnh, chẳng nên trụ bốn vô sở uý cho đến mười tám pháp Phật bất cộng hoặc tịnh hoặc bất tịnh. Chẳng nên trụ Phật mười lực hoặc vắng lặng hoặc chẳng vắng lặng, chẳng nên trụ bốn vô sở uý cho đến mười tám pháp Phật bất cộng hoặc vắng lặng hoặc chẳng vắng lặng. Chẳng nên trụ Phật mười lực hoặc xa lìa hoặc chẳng xa lìa, chẳng nên trụ bốn vô sở uý cho đến mười tám pháp Phật bất cộng hoặc xa lìa hoặc chẳng xa lìa. Chẳng nên trụ Phật mười lực hoặc không hoặc bất không, chẳng nên trụ bốn vô sở uý cho đến mười tám pháp Phật bất cộng hoặc không hoặc bất không. Chẳng nên trụ Phật mười lực hoặc hữu tướng hoặc vô tướng, chẳng nên trụ bốn vô sở uý cho đến mười tám pháp Phật bất cộng hoặc hữu tướng hoặc vô tướng. Chẳng nên trụ Phật mười lực hoặc hữu nguyện hoặc vô nguyện, chẳng nên trụ bốn vô sở uý cho đến mười tám pháp Phật bất cộng hoặc hữu nguyện hoặc vô nguyện. Vì cớ sao? Vì hữu sở đắc làm phương tiện vậy.**

**--- o0o ---**